

Số: 15 /2019/QĐ-UBND

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 11 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định mức chi hỗ trợ công tác phòng chống số đề, làm vé số giả của
Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên
Xổ số kiến thiết tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 122/2017/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định một số nội dung đặc thù về cơ chế quản lý tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động đối với doanh nghiệp kinh doanh xổ số; Sở Giao dịch Chứng khoán và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 138/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số khoản chi phí đặc thù đối với doanh nghiệp kinh doanh xổ số quy định tại Nghị định số 122/2017/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định một số nội dung đặc thù về cơ chế quản lý tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động đối với doanh nghiệp kinh doanh xổ số; Sở Giao dịch Chứng khoán và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2314/TTr-STC ngày 24 tháng 6 năm 2019 về dự thảo Quyết định quy định mức chi hỗ trợ công tác phòng chống số đề, làm vé số giả của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mức chi hỗ trợ công tác phòng, chống số đề và làm vé số giả của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Cơ quan Công an và các cơ quan có liên quan tại địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu hoặc trên địa bàn có tổ chức hoạt động kinh doanh của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thực hiện công tác điều tra, khám phá, thụ lý các vụ án số đề, làm vé số giả.

Điều 3. Mức chi hỗ trợ

1. Đối với vụ án đã có bản án của Tòa án

a) Vụ án xét xử có tổng giá trị dưới 100 triệu đồng; Mức hỗ trợ là: 10 triệu đồng/vụ án.

b) Vụ án xét xử có tổng giá trị từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng; Mức hỗ trợ là: 20 triệu đồng/vụ án.

c) Vụ án xét xử có tổng giá trị từ 200 triệu đồng đến dưới 300 triệu đồng; Mức hỗ trợ là: 30 triệu đồng/vụ án.

d) Vụ án xét xử có tổng giá trị từ 300 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng; Mức hỗ trợ là: 40 triệu đồng/vụ án.

đ) Vụ án xét xử có tổng giá trị từ 500 triệu đồng trở lên; Mức hỗ trợ là: 50 triệu đồng/vụ án.

2. Đối với các vụ việc có quyết định xử phạt vi phạm hành chính và có biên lai nộp phạt của cá nhân, tổ chức vi phạm đối với các hành vi vi phạm như: Đánh bạc và tổ chức đánh bạc dưới hình thức số đề; Cạo sửa, tẩy xóa, làm vé số giả dưới mọi hình thức để tham gia dự thưởng, lĩnh thưởng.

a) Quyết định phạt tiền từ 10 triệu đồng đến dưới 20 triệu đồng; Mức hỗ trợ là: 02 triệu đồng/vụ án;

b) Quyết định phạt tiền từ 20 triệu đồng đến dưới 30 triệu đồng; Mức hỗ trợ là: 05 triệu đồng/vụ án;

c) Quyết định phạt tiền từ 30 triệu đồng đến dưới 50 triệu đồng; Mức hỗ trợ là: 10 triệu đồng/vụ án.

d) Quyết định phạt tiền từ 50 triệu đồng trở lên; Mức hỗ trợ là: 15 triệu đồng/vụ án.

3. Tổng mức chi cho công tác phòng, chống số đề, làm vé số giả trong năm tài chính không vượt quá quy định tại điểm b khoản 4 Điều 5 Thông tư 138/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số khoản chi phí đặc thù đối với doanh nghiệp kinh doanh xổ số quy định tại Nghị định số 122/2017/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định một số nội dung đặc thù về cơ chế quản lý tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động đối với doanh nghiệp kinh doanh xổ số; Sở Giao dịch Chứng khoán và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

Điều 4. Nguyên tắc chi

Việc chi hỗ trợ công tác phòng, chống số đề và làm vé số giả đảm bảo đúng đối tượng, nguyên tắc chi quy định tại khoản 5 Điều 5 Nghị định số

122/2017/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định một số nội dung đặc thù về cơ chế quản lý tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động đối với doanh nghiệp kinh doanh xổ số; Sở Giao dịch Chứng khoán và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và không được vượt quá mức chi hỗ trợ quy định tại Điều 3 Quyết định này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ~~24~~. tháng ~~7~~... năm 2019.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Công an tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số Kiến thiết tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TTr. Tỉnh ủy, TTr. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Sở Tư pháp (KTVB);
- Đài PTTH tỉnh, Báo Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, STC (03). *Ch*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KĐ **CHỦ TỊCH** *Phm/h*

PHÓ CHỦ TỊCH



ong

Nguyễn Thành Long